BIỆN PHÁP THI CÔNG VÀ AN TOÀN

Bản tóm tắt 1 trang – dùng cho hạng mục / công trình nhỏ

Số: ……. /CTR-05-TSC Ngày …… tháng …… năm 20……

MÃ DỰ ÁN	KHÁCH HÀNG / ĐƠN VỊ	SỐ HỒ SƠ	TRẠNG THÁI
[Mã dự án]	[Tên khách hàng]	[Mã/số hiệu]	[Nháp / Kiểm tra / Đã duyệt]

Công trình		Hạng mục	
Thời gian		Chỉ huy trưởng	

1. Trình tự thi công

Bước	Công việc	Biện pháp / máy móc	Phụ trách
1			
2			
3			
4			
5			
6			

2. Rủi ro và biện pháp an toàn

TT	Rủi ro	Biện pháp kiểm soát
1	Làm việc trên cao	Giàn giáo có lan can, chân đế chắc; đeo dây an toàn khi cao trên 2 m
2	Điện giật	Cắt điện, treo biển “Cấm đóng điện”; dùng CB chống giật cho điện thi công
3	Cháy nổ khi cắt, hàn	Có bình chữa cháy tại chỗ, che chắn tia lửa, dọn vật dễ cháy
4	Vật rơi, va chạm	Rào chắn, biển báo khu vực thi công; không để vật tư trên cao
5	Bụi, ồn, ảnh hưởng khách	Che bạt, thi công giờ quy định, vệ sinh cuối ngày
6	Khác: ……	

3. Bảo hộ và điều kiện bắt buộc

☐ Mũ ☐ Giày ☐ Găng tay ☐ Kính ☐ Dây an toàn ☐ Khẩu trang ☐ Bình chữa cháy ☐ Tủ thuốc

☐ Phổ biến an toàn đầu ca ☐ Danh sách công nhân ☐ Số khẩn cấp: 114 – 115

Ghi chú riêng của công trình

NGƯỜI LẬP	CHỈ HUY TRƯỞNG	GIÁM SÁT / CHỦ ĐẦU TƯ
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, ghi rõ họ tên)*

PHỤ LỤC KIỂM SOÁT NGHIỆP VỤ – CTR-05

Phụ lục dành cho nhân sự lập và kiểm tra hồ sơ. Điền các nội dung có áp dụng trước khi phát hành. Không thay thế yêu cầu hợp đồng hoặc quy trình kỹ thuật được duyệt.

Hồ sơ an toàn và biện pháp

STT	HẠNG MỤC KIỂM TRA	KẾT QUẢ / MÃ MINH CHỨNG	NGƯỜI XÁC NHẬN
1	Đánh giá nguy cơ theo từng công đoạn	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]
2	Phân công nhân sự và chứng chỉ liên quan	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]
3	Biện pháp cô lập, cấp điện tạm, PCCC và vệ sinh	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]
4	Biện pháp ứng phó sự cố và số liên hệ khẩn cấp	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]
5	Hồ sơ duyệt biện pháp trước khi thi công	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]

Tài liệu đính kèm: [Liệt kê mã bản vẽ, ảnh, biên bản, kết quả đo, phụ lục liên quan]

Ghi chú: Đây là bảng kiểm nội bộ. Các tiêu chí, trị số kỹ thuật và thẩm quyền phê duyệt phải căn cứ hồ sơ dự án, tiêu chuẩn áp dụng và hướng dẫn nhà sản xuất.

PHIẾU ĐỐI CHIẾU TIÊU CHUẨN VÀ HỒ SƠ – CTR-05

R03 – MẪU TSC ĐÃ DUYỆT | Phụ lục kiểm soát nội bộ; hồ sơ của từng dự án cần kiểm tra và ký duyệt riêng.

Nguồn tiêu chuẩn tham chiếu: TCVN 4055:2012 (tổ chức thi công); TCVN 5637:1991 (quản lý chất lượng xây lắp); TCVN 5638:1991 (đánh giá chất lượng công tác xây lắp) (khi đánh giá chất lượng nghiệm thu); QCVN 18:2021/BXD (an toàn thi công xây dựng) (khi thi công)

Chỉ viện dẫn tiêu chuẩn đúng với phạm vi và phiên bản mà hợp đồng, hồ sơ thiết kế hoặc quy định hiện hành yêu cầu. Tiêu chuẩn tự nguyện không thay thế quy chuẩn bắt buộc, hợp đồng hoặc hồ sơ thiết kế được duyệt.

Căn cứ dự án: [Mã bản vẽ/phiên bản] · [Chỉ dẫn kỹ thuật] · [Hợp đồng/PLHĐ] · [Quy trình/biện pháp duyệt]

TIÊU CHÍ KIỂM TRA / HỒ SƠ CẦN CÓ	MÃ TÀI LIỆU / MINH CHỨNG	KẾT QUẢ
Đánh giá rủi ro theo công việc, vị trí, điện, làm việc trên cao và công tác nóng	[Mã hồ sơ / ngày / vị trí]	☐ Đạt ☐ KĐ ☐ KAD
Xác nhận biện pháp cô lập nguồn, kiểm soát tiếp cận, trang bị bảo hộ và ứng cứu	[Mã hồ sơ / ngày / vị trí]	☐ Đạt ☐ KĐ ☐ KAD
Lưu hồ sơ phổ biến an toàn, cấp phép công việc đặc biệt (nếu áp dụng)	[Mã hồ sơ / ngày / vị trí]	☐ Đạt ☐ KĐ ☐ KAD
Ghi thiết kế được duyệt và tài liệu kỹ thuật dùng làm căn cứ	[Mã hồ sơ / ngày / vị trí]	☐ Đạt ☐ KĐ ☐ KAD
Lưu kết quả kiểm tra, người chứng kiến và danh mục chứng từ liên quan	[Mã hồ sơ / ngày / vị trí]	☐ Đạt ☐ KĐ ☐ KAD

Nguyên tắc ghi nhận: Nếu tiêu chí không áp dụng, chọn KAD và ghi lý do. Mọi giá trị chấp nhận, phép thử và dung sai phải lấy từ hồ sơ được duyệt/tiêu chuẩn áp dụng; không tự suy diễn.

Người lập/đối chiếu: …… Người kiểm tra chuyên môn: …… Ngày: ……